

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2017/HS-ST

Ngày: 14/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Tuấn và bà Nguyễn Lê Anh Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại hội trường Ủy ban nhân dân phường Mỹ Đông, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2017/HSST-QĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN PHI L** (Tý), sinh năm 1992 tại Ninh Thuận; HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện NH; tỉnh Ninh Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ văn hoá: 06/12; Con ông Nguyễn S, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1956; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/09/2015 bị Công an xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải xử phạt hành chính 1.000.000^d về hành vi “trộm cắp tài sản”, chấp hành nộp phạt ngày 23/9/2015. Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Võ Văn S, sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T 1, xã TH, thành phố P, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bản Cáo trạng: Khoảng 18 giờ ngày 04 tháng 7 năm 2017, Nguyễn Phi L điều khiển xe mô tô BKS 85C1-030.66 đi một mình từ nhà ở thôn L, xã H, huyện NH đến thôn T, Xã TH để tìm nhà người quen. Khi đến xã TH, L thấy nhà anh Võ Văn S, sinh năm 1992, trú tại thôn T 1, giống nhà người quen nên L chạy xe vào

trong sân nhà. Đứng ở sân, L nhìn vào nhà không thấy ai, cửa không khóa và thấy có một điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J5 Prime, màu đen của anh Võ Văn S đang để sặc trên bàn trong nhà. Thấy vậy L nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại này nên đã lén lút đi vào nhà lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi ra ngoài lên xe đi về nhà. L sử dụng điện thoại được 02 ngày thì bán lại chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1980, HKTT thôn 1, xã K, huyện K, Gia Lai với giá 1.400.000^d. Ngày 07/7/2017, anh S đã định vị được điện thoại của mình bị mất và báo cho cơ quan Công an.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phi L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”.

Tại biên bản định giá số 54/BBĐG ngày 13/ 7/ 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P, Ninh Thuận xác định 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J5 Prime, màu đen có giá trị là 2.245.000^d (*hai triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá.

Tại Cáo trạng số 83/QĐ-KSĐT ngày 29/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Nguyễn Phi L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, h, g, p khoản 1 điều 46; điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu hồi 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J5 Prime màu đen trả lại cho chủ sở hữu là anh Võ Văn S và anh Nguyễn Ngọc S nhận số tiền 1.400.000^d. Anh Văn S và anh Ngọc S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với xe mô tô BKS 85C1-030.66 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Ng (là mẹ của L). Việc L sử dụng xe này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bà Ng không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ để xử lý chiếc xe trên là có căn cứ.

Bị cáo nói lời sau cùng: “ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng

Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lợi dụng sự lơ đãng trong quản lý tài sản của chủ sở hữu đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J5 Prime, màu đen của anh Võ Văn S. Do giá trị tài sản bị chiếm đoạt được định giá xác định 2.245.000^d (Hai triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) nên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan rang – Tháp chàm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét bị cáo ý thức được tài sản có chủ sở hữu nhưng với bản tính tham lam, tư lợi cao, đã bất chấp chiếm đoạt nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang bất an trong cộng đồng dân cư, do đó cần xử lý nghiêm khắc.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo như sau: Tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại về tài sản không lớn, được quy định tại điểm b, h, g, p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân bị cáo, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng điều 60 của Bộ luật Hình sự cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền nơi cư trú như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ răn đe, tác dụng giáo dục, đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J5 Prime, màu đen cho anh Võ Văn S; bị cáo đã bồi thường số tiền 1.400.000^d cho anh Nguyễn Ngọc S. Anh Văn S và ông Ngọc S không có yêu cầu gì khác nên không đề cập đến.

[5] Về án phí: Theo quy định tại điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 thì bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi L (Tý) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[1] Áp dụng: khoản 1 điều 138; điểm b, h, g, p khoản 1 điều 46; điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi L (Tý) 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 14/11/2017).

Giao bị cáo Nguyễn Phi L (Tý) cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo

L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2] Áp dụng: điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phi L (Tý) phải nộp 200.000^d (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/11/2017). Vắng mặt người bị hại - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Công an T.P Phan rang- Tháp chàm;
- Sở tư pháp Ninh Thuận
- T.H.A hình sự, dân sự;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu Án văn; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang